

Phụ lục I
THUYẾT MINH QUY MÔ, VỊ TRÍ ĐƯỜNG ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN
(Kèm Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026

I. PHƯỜNG HƯNG PHÚ (Đề nghị đặt tên 13 tuyến đường)

STT	Đề nghị đặt tên đường	Chiều dài (*) (m)	Bề rộng phần xe chạy (*) (m)	Bề rộng hè đường (*) (m)	Loại công trình (**)	Số làn xe **	Tốc độ thiếc kế (Km/g) **	Cấp công trình **	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên gọi/tạm gọi hiện nay
1	Lê Thị Riêng (Nhóm 3)	1.253	16	2,5	Đường đô thị	4	40	III	Từ đường Võ Nguyên Giáp đến Sông Hậu, thuộc phường Hưng Phú	Đường 1A
2	Cù Chính Lan (Nhóm 3)	1.339	16	2,5	Đường đô thị	2	40	III	Từ đường Võ Nguyên Giáp đến Sông Hậu, thuộc phường Hưng Phú	Đường 2B
3	Hữu Nghị (Nhóm 4)	713	15	7.5	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường Mai Chí Thọ đến đường Bùi Quang Trinh, thuộc Khu dân cư Phú An (686)	Đường số 15
5	Nguyễn Bá Thේ (Nhóm 4)	546	6,0	3,0	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường A9 đến đường B23, KDC Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường B4
4	Út Tịch (AHLVHND) (Nhóm 4)	680	10	3.0	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường C3 đến đường C2, KDC Thiên Lộc, phường Hưng Phú	Đường C6
6	Kha Vạng Cân (Nhóm 4)	840	16,0	6-6	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường Quang Trung đến đường A10, thuộc Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường A2
7	Đặng Thị Kiều (Mẹ VNAH)	546	6,0	3,0	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường A9 đến đường B23, Khu dân cư Hưng	Đường B2

	(Nhóm 4)								Phú, phường Hưng Phú	
8	Lê Quốc Sản (Nhóm 4)	750	6,0	3,0	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường A9 đến đường Hoàng Văn Thái, Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường B5
9	Dương Văn Lộc (Nhóm 4)	623	7,5	3,75	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường A4 đến đường Nguyễn Thái Sơn, Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường B8
10	Trần Hiền Quang (AHLVTND) (Nhóm 4)	625	7,5	3,75	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường A4 đến đường Nguyễn Thái Sơn (A6), Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường B12
11	Nguyễn Phan Vinh (AHLVTND) (Nhóm 4)	750	6,0	3,0	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường 2/9 đến đường số 5 (của KDC Miền Nam), Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường B23
12	Nguyễn Văn Hiệu (Nhóm 4)	840	6,0	3,0	Đường đô thị	4	40	IV	Từ đường Quang Trung đến đường A10, thuộc Khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú	Đường số 5 KDC Miền nam
13	Trần Thị Mai (AHLVTND) (Nhóm 4)	733	10	0	Đường đô thị	4	40	IV	Từ đường Cao Minh Lộc đến giáp đường số 15, Công ty cổ phần XD CTGT 586, phường Hưng Phú	Đường số 7

II. PHƯỜNG TÂN AN (Đề nghị đặt tên 04 tuyến đường)

STT	Đề nghị đặt tên đường	Chiều dài (*) (m)	Bề rộng phần xe chạy (*) (m)	Bề rộng hệ đường (*) (m)	Loại công trình (**)	Số làn xe **	Tốc độ thiết kế (Km/g) **	Cấp công trình **	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên gọi/tạm gọi hiện nay
1	An Hà	900	6	3 + 3	Đường trong đô thị	2	60	IV	Từ đường Nguyễn Văn Cừ	Hẻm liên

	(Nhóm 4)								đến Đường số 6, Khu dân cư Thới Nhựt 2 (Rạch Từ Hồ), phường Tân An	tổ 12 - 20
4	Phan Ngọc Hiền (Nhóm 4)	550	9	3 + 3	Đường trong đô thị	2	60	IV	Từ đường Nguyễn Văn Cừ đến Hoa viên Thành Đạt, phường Tân An	Hẻm lò mổ
2	Quốc Thanh (Nhóm 4)	900	6	4 + 4	Đường trong đô thị	2	60	IV	Từ đường số 1 đến tiếp giáp khu quy hoạch Hồng Quang, KDC Thới Nhựt 2, phường Tân An	Đường số 5, khu dân cư Thới Nhựt 2
3	Sơn Nam (Nhóm 3)	900	6	4 + 4	Đường trong đô thị	2	60	IV	Từ đường số 1 đến tiếp giáp khu quy hoạch Hồng Quang, KDC Thới Nhựt 2, phường Tân An	Đường số 6, khu dân cư Thới Nhựt 2

III. PHƯỜNG PHƯỚC THỚI (Đề nghị đặt tên 01 tuyến đường)

STT	Đề nghị đặt tên đường	Chiều dài (*) (m)	Bề rộng phần xe chạy (*) (m)	Bề rộng hè đường (*) (m)	Loại công trình (**)	Số làn xe **	Tốc độ thiết kế (Km/g) **	Cấp công trình **	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên gọi/tạm gọi hiện nay
1	Hồ Đắc Di (Nhóm 4)	600	6	1,2	Đường trong đô thị	2	20	IV	Từ Lộ Vòng Cung đến cầu Thủy Lợi, phường Phước Thới	Đường nối Lộ Vòng Cung đi cầu Thủy Lợi

IV. PHƯỜNG CÁI KHÉ (Đề nghị đặt tên 03 tuyến đường)

STT	Tên đường đề xuất	Chiều dài (*) (m)	Bề rộng phần xe chạy (*) (m)	Bề rộng hè đường (*) (m)	Loại công trình (**)	Số làn xe (**)	Tốc độ thiết kế (**) (km/h)	Cấp công trình **	Giới hạn (Điểm đầu – điểm cuối)	Tên gọi/tạm gọi hiện nay
1	Ngô Chí Quốc (AHLVHND) (Nhóm 4)	450	10	5	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường Trần Việt Châu đến cuối hẻm, phường Cái Khế	Hẻm 42
2	Lâm Thị Phấn (Nhóm 4)	450	8	3	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường Sông Hậu đến cuối đường (cạnh Khách sạn Mường Thanh), phường Cái Khế	Đường vào Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ
3	Võ Hồng Quang (Nhóm 4)	270m	7	4	Đường đô thị	2	40	IV	Từ đường Nguyễn Văn Cừ đến tiếp giáp hẻm 44, phường Cái Khế	Hẻm 188 đường Nguyễn Văn Cừ

(*) Xác định theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13592:2022.

(**) Xác định theo Mục 1.4.1.3 Bảng 1.4 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, cụ thể).